

CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

Số:...../NQ-ĐHĐCD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 05 tháng 04 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/ QH13 được Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật;
- Biên bản họp số 01/BB-ĐHĐCD ngày 05/04/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C; Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 như sau:

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành:.....%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến:.....%

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019.

2.1 Thông qua kết quả kinh doanh năm tài chính 2018 theo số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất và số liệu Báo cáo tài chính của Công ty mẹ - Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C với một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:

a. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 theo số liệu báo cáo tài chính hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2018 (1)	Kế hoạch năm 2018 (2)	Tỷ lệ TH2018/KH2018 (%)
1.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.273	1.334	95%
2.	Tổng chi phí	Tỷ đồng	991	1.076	92%
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	282	258	109%
4.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	233	214	109%

b. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 theo số liệu báo cáo tài chính của Công ty mẹ:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2018 (1)	Kế hoạch năm 2018 (2)	Tỷ lệ TH2018/KH2018 (%)
1.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.047	1.145	91%
2.	Tổng chi phí	Tỷ đồng	794	906	87%
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	252	239	105%
4.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	213	201	106%

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành:.....%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến:.....%

2. 2 Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật với một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:

a. Kế hoạch kinh doanh năm 2019 theo số liệu báo cáo tài chính hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2019 (1)	Thực hiện năm 2018 (2)	Tỷ lệ KH2019/TH2018 (%)
1.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.226	1.273	96%
2.	Tổng chi phí	Tỷ đồng	920	991	93%
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	305	282	108%
4.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	252	233	108%

b. Kế hoạch kinh doanh năm 2019 theo số liệu báo cáo tài chính Công ty mẹ:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2019 (1)	Thực hiện năm 2018 (2)	Tỷ lệ KH2019/TH2018 (%)
1.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	990	1.047	94%
2.	Tổng chi phí	Tỷ đồng	715	794	90%
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	275	252	109%
4.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	232	213	109%

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành:.....%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến:.....%

Điều 3: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018, Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019 như sau:

3.1 Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2018
1.	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	Đồng	213.255.444.431
2.	Trích lập các quỹ	Đồng	
	+ Quỹ khen thưởng phúc lợi (5% x LNST 2018)		10.662.772.222
	+ Quỹ đầu tư phát triển (4% x LNST 2018)		8.530.217.777
3.	Lợi nhuận sau khi trích quỹ	Đồng	194.062.454.432
4.	Lợi nhuận còn giữ lại năm 2017	Đồng	27.595.149.019
5.	Lợi nhuận có thể chia cổ tức	Đồng	221.657.603.451
6.	Chia cổ tức bằng tiền mặt (12%/VĐL)	Đồng	164.516.787.600
7.	Lợi nhuận còn lại năm 2018	Đồng	57.140.815.851

Thời gian chi trả cổ tức của năm 2018: Quý 4 năm 2019

3.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2019
1.	Vốn điều lệ	đồng	1.370.973.230.000
2.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	đồng	970.585.000.000
3.	Lợi nhuận trước thuế	đồng	275.010.850.000
4.	Lợi nhuận sau thuế	đồng	231.754.850.000
5.	Trích lập quỹ		
6.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (5% x LNST 2019)	%	11.587.742.500
7.	Quỹ đầu tư phát triển (4% x LNST 2019)	%	9.270.194.000
8.	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	Từ 12%/ VDL trở lên
	➤ Tỷ lệ biểu quyết tán thành: %		
	➤ Tỷ lệ biểu quyết không tán thành:.....%		
	➤ Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến:.....%		

Điều 4: Thông qua việc chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2018 và Kế hoạch chi trả năm 2019 như sau:

1. Chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2018:

Theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/04/2018, thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2018 bằng 0,5% x Lợi nhuận sau thuế 2018.

Theo kết quả kinh doanh năm 2018 đã được kiểm toán, lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ là 213.255.444.431 đồng.

Căn cứ vào Nghị quyết ĐHĐCĐ và lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ nêu trên. Tổng thù lao chi trả cho HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2018 là: 1.066.000.000 đồng.

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2019:

Căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao đối với HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2019 như sau:

Thù lao HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2019: 0,5% x Lợi nhuận sau thuế năm 2019.

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành:.....%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến:.....%

Điều 5: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2019 và soát xét BCTC bán niên năm 2019

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành:.....%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến:.....%

Điều 6. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 một cách triệt để và hiệu quả theo đúng Pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật.

Điều 7. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nơi nhận:

- UBCKNN
- Sở GD&ĐT Tp.HCM
- Các thành viên HĐQT, BKS, TGĐ

NGUYỄN VĂN HÙNG